

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành quy định về công tác thi đua, khen thưởng  
trên địa bàn huyện Cát Hải**

**ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN CÁT HẢI**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;  
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức  
Chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng ngày 15 tháng 6 năm 2022;

Căn cứ Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2023 của  
Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Thông tư số 01/2024/TT-BNV ngày 24/02/2024 của Bộ trưởng Bộ  
Nội vụ quy định biện pháp thi hành Luật Thi đua, khen thưởng và Nghị định số  
98/2023/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết thi  
hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Quyết định số 41/2024/QĐ-UBND ngày 04 tháng 11 năm 2024  
của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng về việc ban hành Quy định về công  
tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn thành phố Hải Phòng;

Theo đề nghị của Phòng Nội vụ, Lao động - Thương binh và Xã hội huyện.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về công tác thi đua,  
khen thưởng trên địa bàn huyện Cát Hải.

**Điều 2.** Quyết định có hiệu lực thi hành từ ngày 15 tháng 11 năm 2024.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện,  
Trưởng phòng Phòng Nội vụ, Lao động - Thương binh và Xã hội huyện; Thủ  
trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như điều 3;
- Thường trực Huyện ủy;
- Thường trực HĐND huyện;
- CT, các PCT UBND huyện;
- Công Thông tin điện tử huyện;
- Các cụm, khối thi đua của huyện;
- Lưu: VT, NVLĐTBXH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Bùi Tuấn Mạnh**

## QUY ĐỊNH

Về công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn huyện Cát Hải  
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng năm 2024  
của Ủy ban nhân dân huyện Cát Hải)

### Chương I NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

#### Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Quy định này quy định một số nội dung về đối tượng, tiêu chuẩn của các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng; công nhận mức độ hoàn thành nhiệm vụ của tập thể, cá nhân; thẩm quyền đề nghị khen thưởng, hồ sơ xét tặng danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện.

2. Các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng và các nội dung liên quan khác không quy định tại văn bản này thực hiện theo quy định của Luật Thi đua, khen thưởng năm 2022, Quy định về công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn thành phố Hải Phòng và các văn bản pháp luật khác có liên quan.

#### Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy định này áp dụng đối với cá nhân, tập thể, hộ gia đình người Việt Nam; cá nhân, tập thể người Việt Nam định cư ở nước ngoài; cá nhân, tập thể người nước ngoài; các cơ quan Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị - xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội - nghề nghiệp, đơn vị sự nghiệp, đơn vị lực lượng vũ trang nhân dân, cơ quan trung ương đóng trên địa bàn, doanh nghiệp, hợp tác xã, các tổ chức khác được thành lập và hoạt động hợp pháp trên địa bàn huyện Cát Hải (gọi tắt là cơ quan, đơn vị) có thành tích đóng góp cho sự nghiệp xây dựng và phát triển của huyện.

### Chương II TỔ CHỨC THI ĐUA, DANH HIỆU THI ĐUA VÀ TIÊU CHUẨN DANH HIỆU THI ĐUA

#### Điều 3. Tổ chức thi đua

1. Hình thức tổ chức thi đua thực hiện theo Điều 2 Thông tư số 01/2024/TT-BNV ngày 24 tháng 02 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định biện pháp thi hành Luật Thi đua, khen thưởng và Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng.

2. Nội dung tổ chức phong trào thi đua thực hiện theo Điều 3 Thông tư số 01/2024/TT-BNV ngày 24 tháng 02 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ.

3. Nội dung triển khai tổ chức phong trào thi đua thực hiện theo Điều 4 Thông tư số 01/2024/TT-BNV ngày 24 tháng 02 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ.

#### **Điều 4. Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”**

1. Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” được xét tặng cho cá nhân đạt các tiêu chuẩn tại Điều 23 Luật Thi đua, khen thưởng năm 2022, cụ thể như sau:

a) Đạt tiêu chuẩn danh hiệu “Lao động tiên tiến” hoặc “Chiến sĩ tiên tiến”;

b) Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ hoặc có sáng kiến được cơ sở công nhận hoặc có đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ đã được nghiệm thu hoặc mưu trí, sáng tạo trong chiến đấu, phục vụ chiến đấu được đơn vị công nhận.

2. Đối với các cá nhân đề nghị xét tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” phải có tỷ lệ phiếu bầu đồng ý của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng cấp trình khen thưởng từ 80% trở lên tính trên tổng số thành viên của Hội đồng (nếu thành viên Hội đồng vắng mặt thì lấy ý kiến bằng văn bản và được thể hiện trong Biên bản bình xét danh hiệu thi đua, Biên bản xét khen thưởng).

#### **Điều 5. Danh hiệu “Lao động tiên tiến”**

1. Danh hiệu “Lao động tiên tiến” để tặng cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động đạt các tiêu chuẩn theo quy định tại khoản 1 Điều 24 Luật Thi đua, khen thưởng năm 2022, cụ thể:

a) Hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên;

b) Có tinh thần tự lực, tự cường, đoàn kết, tương trợ, tích cực tham gia phong trào thi đua.

2. Danh hiệu “Lao động tiên tiến” để tặng cho công nhân, nông dân, người lao động không thuộc đối tượng quy định tại khoản 1 Điều này và đạt các tiêu chuẩn theo quy định tại khoản 3 Điều 24 Luật Thi đua, khen thưởng năm 2022, cụ thể:

a) Lao động, sản xuất có hiệu quả, tích cực tham gia phong trào thi đua và hoạt động xã hội;

b) Gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; có đạo đức, lối sống lành mạnh, đoàn kết, tương trợ, giúp đỡ mọi người trong cộng đồng.

3. Cá nhân tham gia chiến đấu, phục vụ chiến đấu hoặc có hành động dũng cảm cứu người, cứu tài sản của Nhà nước, của Nhân dân dẫn đến bị thương tích cần điều trị, điều dưỡng theo kết luận của cơ sở y tế cấp huyện hoặc tương đương trở lên thì thời gian điều trị, điều dưỡng được tính để bình xét tặng danh hiệu “Lao động tiên tiến”.

4. Cá nhân được cử tham gia đào tạo, bồi dưỡng ngắn hạn dưới 01 năm, chấp hành tốt quy định của cơ sở đào tạo, bồi dưỡng thì thời gian học tập được tính vào thời gian công tác tại cơ quan, tổ chức, đơn vị để được bình xét danh

hiệu “Lao động tiên tiến”. Trường hợp cá nhân được cử tham gia đào tạo, bồi dưỡng từ 01 năm trở lên, thì thời gian tham gia đào tạo, bồi dưỡng được tính vào thời gian để bình xét danh hiệu “Lao động tiên tiến”. Ngoài các tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định chung, trong thời gian tham gia đào tạo, bồi dưỡng, cá nhân phải chấp hành tốt quy định của cơ sở đào tạo, hoàn thành nhiệm vụ học tập, đạt kết quả học tập từ loại khá trở lên (đối với các khoá đào tạo, bồi dưỡng có xếp loại trung bình, khá, giỏi...).

5. Đối với cá nhân chuyển công tác hoặc được điều động, biệt phái đến cơ quan, tổ chức, đơn vị khác trong một thời gian nhất định thì việc bình xét tặng danh hiệu “Lao động tiên tiến” do cơ quan, tổ chức, đơn vị có thẩm quyền đánh giá, xếp loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ (đối với cá nhân là cán bộ, công chức, viên chức) hoặc cơ quan, tổ chức, đơn vị mới (đối với cá nhân không phải là cán bộ, công chức, viên chức) thực hiện. Trường hợp có thời gian công tác ở cơ quan cũ từ 06 tháng trở lên phải có ý kiến nhận xét của cơ quan cũ.

6. Không xét tặng danh hiệu “Lao động tiên tiến” đối với các cá nhân mới tuyển dụng dưới 06 tháng.

### **Điều 6. Danh hiệu “Tập thể lao động tiên tiến”**

1. Danh hiệu “Tập thể lao động tiên tiến” để xét tặng hằng năm cho các phòng, ban và tương đương; các đơn vị trực thuộc cấp huyện, Ủy ban nhân dân xã, thị trấn và các trường học thuộc huyện.

2. Danh hiệu “Tập thể Lao động tiên tiến” để tặng hằng năm cho tập thể đạt các tiêu chuẩn theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Luật Thi đua, khen thưởng năm 2022, cụ thể:

- a) Hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao;
- b) Tham gia phong trào thi đua thường xuyên, thiết thực, hiệu quả;
- c) Có ít nhất là 70% cá nhân trong tập thể đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến” và không có cá nhân bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên;
- d) Nội bộ đoàn kết, chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

## **Chương III**

### **HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG VÀ TIÊU CHUẨN KHEN THƯỞNG**

#### **Điều 7. Giấy khen**

1. Giấy khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện để tặng cho các cá nhân đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

- a) Xét khen thưởng hàng năm cho các cá nhân có thành tích xuất sắc vào dịp tổng kết năm công tác của cơ quan, đơn vị, địa phương và dịp tổng kết năm học của các trường học, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, có phẩm chất đạo đức tốt, đoàn kết, gương mẫu chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, được xét tặng danh hiệu “Lao động tiên tiến” trở lên.

b) Cá nhân có thành tích xuất sắc, có nhiều công hiến, đóng góp tích cực trong xây dựng và phát triển ngành, lĩnh vực, cơ quan, đơn vị, địa phương nhân kỷ niệm ngày truyền thống, thành lập (05 năm, 10 năm, 15 năm, 20 năm ..) hoặc các kỳ Đại hội, tổng kết nhiệm kỳ... có thành tích xuất sắc trong sơ kết, tổng kết triển khai thực hiện Luật, Pháp lệnh, Nghị định...; có thành tích xuất sắc trong tổ chức, triển khai, thực hiện hoặc đoạt các giải thưởng tại các Lễ hội, Tổng điều tra, Bầu cử, Hội thi, Hội thảo, Hội diễn, Liên hoan... của cơ quan, đơn vị và của huyện; có nhiều thành tích trong công tác xã hội, từ thiện; có nhiều đóng góp, công hiến vật chất, tinh thần trong sự nghiệp xây dựng và phát triển của địa phương, của huyện.

c) Cá nhân lập được thành tích xuất sắc, tiêu biểu trong thực hiện nhiệm vụ quan trọng, đột xuất, khó khăn của ngành, cơ quan, đơn vị, thành tích đạt được vượt so với dự kiến, kế hoạch và rút ngắn được thời gian thực hiện. Cá nhân có hành động dũng cảm, có những nghĩa cử cao đẹp, gương người tốt, việc tốt trong việc cứu người, tài sản của Nhà nước, Nhân dân trong thiên tai, hỏa hoạn, dịch bệnh...; dũng cảm trong chiến đấu nhằm bảo vệ an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội.

d) Công nhân, nông dân, người lao động đạt danh hiệu nông dân sản xuất kinh doanh giỏi cấp xã, cấp huyện. Giỏi về chuyên môn, nghiệp vụ, giỏi về tay nghề, tích cực phát huy sáng kiến, cải tiến kỹ thuật và áp dụng kỹ thuật mới vào sản xuất. Có mô hình, sáng kiến, giải pháp trong sản xuất, kinh doanh có hiệu quả và tích cực giúp đỡ, phổ biến kinh nghiệm cho mọi người xung quanh cùng áp dụng có hiệu quả.

2. Giấy khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện đề tặng cho các tập thể đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

a) Xét khen thưởng hàng năm cho các tập thể hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao. Nội bộ đoàn kết, gương mẫu chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, thực hiện tốt quy chế dân chủ, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Được xét tặng danh hiệu “Tập thể lao động tiên tiến”.

b) Có thành tích xuất sắc, có nhiều công hiến, đóng góp tích cực trong xây dựng và phát triển ngành, lĩnh vực, cơ quan, đơn vị, địa phương nhân kỷ niệm ngày truyền thống, thành lập (05 năm, 10 năm, 15 năm, 20 năm ..) hoặc các kỳ Đại hội, tổng kết nhiệm kỳ... có thành tích xuất sắc trong sơ kết, tổng kết triển khai thực hiện Luật, Pháp lệnh, Nghị định...; có thành tích xuất sắc trong tổ chức, triển khai, thực hiện hoặc đoạt các giải thưởng tại các Lễ hội, Tổng điều tra, Bầu cử, Hội thi, Hội thảo, Hội diễn, Liên hoan... của cơ quan, đơn vị và của huyện; có nhiều thành tích trong công tác xã hội, từ thiện; có nhiều đóng góp, công hiến vật chất, tinh thần trong sự nghiệp xây dựng và phát triển của địa phương, của huyện.

c) Lập được thành tích xuất sắc, tiêu biểu trong thực hiện nhiệm vụ quan trọng, đột xuất, điểm nóng của ngành, cơ quan, đơn vị, thành tích đạt được vượt so với dự kiến, kế hoạch và rút ngắn được thời gian thực hiện; có hành động dũng cảm, những nghĩa cử cao đẹp, gương người tốt, việc tốt trong việc cứu người, tài sản của Nhà nước, Nhân dân trong thiên tai, hỏa hoạn, dịch bệnh...; dũng cảm trong chiến đấu nhằm bảo vệ an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội.

d) Đối với các cơ quan, đơn vị thuộc ngành dọc cấp trên như: Viện kiểm sát, Tòa án, Công an, Quân sự... đóng trên địa bàn huyện, hàng năm tham gia tích cực và có thành tích xuất sắc trong các phong trào thi đua do ngành, địa phương, huyện phát động; Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện xét tặng Giấy khen về thành tích xuất sắc trong công tác góp phần phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh tại địa phương theo quy chế thi đua, khen thưởng của huyện quy định.

3. Giấy khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện để tặng cho các gia đình gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

a) Đạt danh hiệu “Gia đình văn hóa” và có đóng góp về công sức, đất đai, tài sản cho địa phương, xã hội mang lại hiệu quả được công nhận và nhân rộng trên địa bàn xã, thị trấn.

b) Đối với các hộ kinh doanh cá thể tiêu biểu trong số các hộ đạt danh hiệu “Gia đình văn hoá”, đạt các tiêu chuẩn sau: Hoàn thành tốt nghĩa vụ nộp ngân sách Nhà nước, năm sau cao hơn năm trước. Tích cực vận động các cá nhân, hộ kinh doanh khác cùng thực hiện tốt các chính sách, pháp luật thuế.

4. Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện trong phạm vi quyền hạn, nhiệm vụ của mình quy định chi tiết, hướng dẫn cụ thể tiêu chuẩn xét tặng giấy khen đối với các cá nhân, tập thể, hộ gia đình thuộc thẩm quyền quản lý.

## **Chương IV**

### **TỔ CHỨC CỤM, KHỐI THI ĐUA TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN**

#### **Điều 8. Nguyên tắc tổ chức, nội dung hoạt động và bình xét thi đua của cụm, khối thi đua**

Căn cứ Hướng dẫn số 3688/HD-HĐTĐKT ngày 30/10/2024 của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng huyện Cát Hải hướng dẫn tổ chức hoạt động và bình xét thi đua của các cụm, khối thi đua trên địa bàn huyện Cát Hải; các cụm, khối thi đua trên địa bàn huyện tổ chức thực hiện theo đúng quy định.

#### **Điều 9. Tổ chức đánh giá, chấm điểm, bình xét thi đua**

1. Cuối năm căn cứ các tiêu chí thi đua để các đơn vị trong cụm, khối tự chấm điểm thi đua gửi về đơn vị cụm trưởng, khối trưởng tổng hợp. Cụm trưởng, khối trưởng tổ chức hội nghị bình xét thi đua và đề nghị khen thưởng.

2. Đối với ngành Giáo dục - Đào tạo: Việc xét các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng đối với các trường học được thực hiện theo năm học.

3. Huyện không xét khen thưởng đối với các cụm, khối thi đua không xây dựng tiêu chí thi đua và bảng điểm thi đua để bình xét thi đua.

## **Chương V**

### **CÔNG NHẬN MỨC ĐỘ HOÀN THÀNH NHIỆM VỤ CỦA CÁ NHÂN, TẬP THỂ**

#### **Điều 10. Việc công nhận mức độ hoàn thành nhiệm vụ của cá nhân, tập thể**

1. Việc công nhận mức độ hoàn thành nhiệm vụ của cá nhân và mức độ hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ của tập thể thực hiện theo quy định tại Điều 45 Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng và phân cấp quản lý cán bộ.

2. Căn cứ việc đánh giá mức độ hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ đối với tập thể theo quyết định của các tổ chức, cá nhân có thẩm quyền làm căn cứ khen thưởng theo thẩm quyền và đề nghị cấp trên khen thưởng.

## **Chương VI**

### **THẨM QUYỀN ĐỀ NGHỊ KHEN THƯỞNG VÀ HỒ SƠ KHEN THƯỞNG**

#### **Điều 11. Thẩm quyền đề nghị các danh hiệu thi đua và các hình thức khen thưởng**

1. Ủy ban nhân dân huyện quy định thẩm quyền đề nghị các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng đối với:

a) Lãnh đạo Huyện ủy (Đồng chí Bí thư, đồng chí Phó Bí thư Thường trực Huyện ủy): Do Văn phòng Huyện ủy đề xuất, tổng hợp đề nghị khen thưởng.

b) Lãnh đạo Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân huyện; các Ban của Hội đồng nhân dân, đại biểu Hội đồng nhân dân huyện: Do Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện đề xuất, tổng hợp đề nghị khen thưởng.

2. Cấp nào chủ trì phát động phong trào thi đua theo đợt (theo chuyên đề) thì thực hiện việc khen thưởng theo thẩm quyền. Khi sơ kết, tổng kết phong trào thi đua trong phạm vi huyện, lựa chọn cá nhân, tập thể có thành tích tiêu biểu, xuất sắc có tác dụng trong phạm vi huyện, thành phố hoặc toàn quốc đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố trình Thủ tướng Chính phủ tặng Bằng khen (đối với phong trào thi đua có thời gian từ 03 năm trở lên); lựa chọn cá nhân, tập thể có thành tích đặc biệt xuất sắc đề nghị Thủ tướng Chính phủ xét, trình Chủ tịch nước tặng thưởng Huân chương Lao động hạng Ba (đối với phong trào thi đua có thời gian từ 05 năm trở lên).

3. Tập thể, cá nhân làm chuyên trách công tác Đảng, Hội đồng nhân dân, đoàn thể cấp huyện do cơ quan Đảng, Hội đồng nhân dân, đoàn thể trực tiếp quản lý xét, đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện khen thưởng; trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố khen thưởng hoặc đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố trình cấp trên khen thưởng.

4. Thẩm quyền khen thưởng, trình khen thưởng đối với doanh nghiệp, tổ chức kinh tế thực hiện theo quy định tại Điều 29, Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ.

5. Đối với tập thể, cá nhân thuộc ngành Giáo dục và đào tạo:

a) Tập thể, cá nhân thuộc các đơn vị sự nghiệp giáo dục và đào tạo trực thuộc Ủy ban nhân dân huyện do chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện khen thưởng hoặc trình cấp trên khen thưởng;

b) Thời gian xét các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng đối với tập thể, cá nhân các đơn vị trường học thuộc Ủy ban nhân dân huyện được xét sau khi kết thúc năm học.

6. Đối với các hội là tổ chức chính trị - xã hội, xã hội - nghề nghiệp, tổ chức chính trị - xã hội - nghề nghiệp và tổ chức xã hội huyện do các hội tổng hợp và đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện khen thưởng hoặc trình cấp trên khen thưởng. Khi đề nghị khen thưởng phải lấy ý kiến của cơ quan quản lý nhà nước về ngành, lĩnh vực hoạt động của hội.

7. Đối với cá nhân, hộ gia đình (ngư dân, nông dân, công nhân...) tập thể có thành tích tiêu biểu xuất sắc trong lao động sản xuất, công tác do địa phương, cơ quan, tổ chức, đơn vị liên quan phát hiện đề nghị khen thưởng.

8. Đối với những tập thể, cá nhân người Việt Nam ở nước ngoài, người nước ngoài, cơ quan, đơn vị, tổ chức nước ngoài, tổ chức quốc tế ở Việt Nam, các tổ chức hữu nghị Việt Nam với các nước mà huyện có quan hệ hữu nghị, hợp tác, có thành tích đóng góp vào sự nghiệp xây dựng, bảo vệ và phát triển của huyện được Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện khen thưởng; khi đề nghị khen thưởng phải lấy ý kiến của Phòng Nội vụ, Lao động - Thương binh và Xã hội và các cơ quan có liên quan.

9. Thủ trưởng cơ quan, đơn vị trình khen chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính trung thực đối với kết quả thẩm định hồ sơ và các số liệu kê khai trong Báo cáo thành tích của tập thể, cá nhân được đề nghị xét tặng danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng.

10. Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện (Chủ tịch Hội đồng Thi đua - Khen thưởng huyện) chỉ xác nhận hoặc ủy quyền cho Phó Chủ tịch Hội đồng Thi đua - Khen thưởng huyện xác nhận thành tích đề nghị khen thưởng đối với các phong trào thi đua do Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện phát động, hoặc cấp trên phát động (khi có văn bản yêu cầu xác nhận trừ trường hợp đã được quy định trong Luật Thi đua, khen thưởng năm 2022).

#### **Điều 12. Hồ sơ đề nghị xét tặng danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng**

1. Hồ sơ đề nghị xét tặng danh hiệu thi đua thực hiện theo quy định tại Khoản 1 Điều 84 của Luật Thi đua, khen thưởng năm 2022, gồm:

a) Tờ trình đề nghị xét tặng danh hiệu thi đua;

b) Báo cáo thành tích của cá nhân, tập thể;



c) Biên bản bình xét thi đua;

d) Chứng nhận hoặc xác nhận của cơ quan, tổ chức có thẩm quyền đối với sáng kiến, đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ trong trường hợp đề nghị danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”, Chiến sĩ thi đua Bộ, ban, ngành, tỉnh, “Chiến sĩ thi đua toàn quốc”.

2. Hồ sơ đề nghị xét tặng hình thức khen thưởng thực hiện theo quy định tại Khoản 2 Điều 84 của Luật Thi đua, khen thưởng năm 2022, gồm:

a) Tờ trình đề nghị xét tặng hình thức khen thưởng;

b) Báo cáo thành tích của cá nhân, tập thể;

c) Biên bản xét khen thưởng;

d) Chứng nhận hoặc xác nhận của cơ quan, tổ chức có thẩm quyền đối với thành tích đặc biệt xuất sắc đột xuất trong lao động, công tác, sản xuất, kinh doanh, học tập và nghiên cứu khoa học hoặc lĩnh vực khác; đóng góp lớn vào sự phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm an sinh xã hội, từ thiện nhân đạo; phát minh, sáng chế, sáng kiến, ứng dụng tiến bộ khoa học, công nghệ hoặc tác phẩm, công trình khoa học và công nghệ.

3. Số lượng hồ sơ đề nghị xét tặng danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng gồm 01 bộ bản chính và các tệp tin điện tử của hồ sơ (trừ hồ sơ khen thưởng có nội dung bí mật nhà nước).

### **Điều 13. Hồ sơ trình khen thưởng thủ tục đơn giản**

1. Các trường hợp xét khen thưởng theo thủ tục đơn giản được thực hiện theo quy định tại Điều 85 Luật Thi đua, khen thưởng năm 2022; Điều 40 Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ.

2. Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện khen thưởng và xét, đề nghị khen thưởng ngay sau khi cá nhân, tập thể lập được thành tích xuất sắc, đột xuất. Áp dụng đối với các tập thể, cá nhân lập thành tích xuất sắc, đột xuất trong chiến đấu, công tác, lao động, học tập, kinh doanh và nghiên cứu khoa học hoặc lĩnh vực khác, hoặc có hành động dũng cảm cứu người, cứu tài sản của Nhà nước, của Nhân dân hoặc được giải thưởng quốc tế của khu vực hoặc thế giới.

3. Hồ sơ đề nghị khen thưởng theo thủ tục đơn giản, gồm:

a) Tờ trình của thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc huyện;

b) Bản tóm tắt thành tích của tập thể, cá nhân lập được thành tích hoặc cơ quan, tổ chức, đơn vị quản lý trực tiếp, trong đó ghi rõ hành động, thành tích, công trạng, quá trình công tác hoặc tóm tắt kết quả lập thành tích đối với khen thưởng thành tích có nội dung tối mật, tuyệt mật để đề nghị khen thưởng theo thủ tục đơn giản.

c) Ý kiến hiệp y của cơ quan, đơn vị liên quan (nếu có).

## **Chương VII**

### **ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

#### **Điều 14. Tổ chức thực hiện**

1. Giao Phòng Nội vụ, Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan tham mưu hướng dẫn, triển khai, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Quy định này.

2. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, Ủy ban nhân dân các xã có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quy định này.

3. Trường hợp các văn bản quy phạm pháp luật dẫn chiếu tại Quy định này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế thì áp dụng theo các văn bản mới ban hành.

4. Trong quá trình thực hiện, nếu có phát sinh, vướng mắc đề nghị các cơ quan, đơn vị phản ánh về Phòng Nội vụ, Lao động - Thương binh và Xã hội (cơ quan Thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng huyện) để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân huyện xem xét, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.